

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **109/2024/HNGĐ-ST**

Ngày: 19/4/2024.

“V/v Tranh chấp xác định cha cho con”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Thơm

Bà Nguyễn Thị Bích Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 94/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 2 năm 2024, về việc “Tranh chấp về việc xác định cha cho con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2024/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị H**, sinh năm 1983,

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh **Đông Văn T**, sinh năm 1977,

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Đoàn Hoài B**, sinh năm 1983; địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương. Nơi ở hiện nay: Đài Loan.

Chị H, anh T và anh B đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị **Vũ Thị H** trình bày:

Năm 2009, chị và anh **Đoàn Hoài B** kết hôn. Đến năm 2011, anh B sang

Đài Loan làm việc, năm 2013 anh B về nước đến năm 2014 anh B lại tiếp tục sang Đài Loan lao động đến nay vẫn chưa về. Từ năm 2014 đến nay chị và anh B không gặp nhau lần nào nữa và có nhiều mâu thuẫn về tình cảm. Trong thời gian chị và anh B xa cách, chị có quan hệ tình cảm với anh Đồng Văn T và có với anh T 01 con dự định đặt tên là Đồng Quang H1, sinh ngày 29/01/2024 theo giấy chứng sinh số 49, quyền số 02/2024 do Bệnh viện Đ – Vĩnh Bảo cấp ngày 29/01/2024. Năm 2023, chị và anh Đoàn Hoài B đã ly hôn theo Bản án ly hôn số 243/2023/HNGĐ-ST ngày 13/8/2023 của TAND tỉnh Hải Dương.

Chị và anh Đồng Văn T đã làm xét nghiệm ADN tại Công ty TNHH Đ1 đối với con Đồng Quang H1 và đã có Phiếu kết quả phân tích ADN kết luận: Đồng Văn T có quan hệ huyết thống cha – con với người có tên dự kiến Đồng Quang H1, độ tin cậy >99,9999%. Nay vì quyền, lợi ích hợp pháp của cháu H1 nên chị đề nghị Tòa án xác nhận anh Đồng Văn T là cha của cháu Đồng Quang H1. Anh Đoàn Hoài B1 không phải là cha của cháu Đồng Quang H1.

Ý kiến của bị đơn về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Anh Đồng Văn T là bị đơn thừa nhận những lời khai của chị H là đúng sự thật. Anh T xác định anh là cha đẻ của con Đồng Quang H1 do chị Vũ Thị H sinh ra ngày 29 tháng 01 năm 2024 theo giấy chứng sinh số 49, quyền số 02/2024 do Bệnh viện Đ – Vĩnh Bảo cấp ngày 29/01/2024.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Do chị H không cung cấp được địa chỉ của anh B1 ở Đài Loan nên Tòa án đã tiến hành xác minh với gia đình anh B1. Ông Đoàn Văn C (là bố đẻ của anh B1) trình bày: Ông không biết địa chỉ cụ thể của anh B1 ở nước ngoài nên không cung cấp được cho Tòa án. Tuy nhiên anh B1 vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình ông qua điện thoại. Ông xác định anh B1 đã đi lao động Đài Loan được hơn 10 năm, đến nay vẫn chưa về nước nên không thể có con chung với chị H được. Việc chị H yêu cầu Tòa án giải quyết không liên quan gì đến anh B1, vì vậy đề nghị giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị H theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị H có đơn xin xét xử vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; Bị đơn anh T có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh B1 vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện sát nhân dân tỉnh H phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa chấp hành đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 91, Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Đồng Văn T là cha đẻ của người được dự kiến đặt tên Đồng Quang H1 do chị

Vũ Thị H sinh ra ngày 29 tháng 01 năm 2024. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Chị Vũ Thị H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết việc xác định cha cho con giữa cháu Đồng Quang H1 và anh Đồng Văn T. Anh Đoàn Hoài B là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hiện đang sinh sống và lao động tại Đài Loan, nơi cư trú trước khi xuất cảnh tại thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương. Theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Quá trình giải quyết vụ án, chị H không cung cấp được địa chỉ của anh B tại Đài Loan. Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã nhiều lần yêu cầu gia đình anh B cung cấp địa chỉ của anh B ở nước ngoài, Ông Đoàn Văn C (là bố đẻ anh B) cho biết anh B vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình nhưng ông không cung cấp địa chỉ của anh B cho Tòa án vì xác định anh B không thể có con chung với chị H vì vẫn ở nước ngoài nên không liên quan đến yêu cầu khởi kiện của chị H, ông cũng từ chối nhận văn bản tố tụng của Tòa án để thông báo lại cho anh B theo yêu cầu của Tòa án. Do vậy, áp dụng Công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục cổ tình giấu địa chỉ.

Tại phiên tòa chị H, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh B vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị H, anh T và anh B.

[2]. Về nội dung vụ án:

Về yêu cầu xác định cha cho con của chị Vũ Thị H đối với anh Đồng Văn T: Anh Đồng Văn T công nhận có tình cảm và có 01 con chung với chị Vũ Thị H, sinh ngày 29/01/2024 theo giấy chứng sinh số 49, quyền số 02/2024 do Bệnh viện Đ – Vĩnh Bảo cấp ngày 29/01/2024 và dự định đặt tên là Đồng Quang H1. Chị H và anh T đã đi làm xét nghiệm ADN tại Công ty TNHH Đ1 đã có Phiếu kết quả phân tích ADN kết luận: Đồng Văn T có quan hệ huyết thống cha – con với người có tên dự kiến Đồng Quang H1, độ tin cậy >99,9999%. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của chị H về việc công nhận anh T là cha của cháu Đồng Quang H1 và anh Đoàn Hoài B không phải là cha của cháu Đồng Q H1 là có cơ sở, cần được chấp nhận.

[3]. Về án phí: Chị H là nguyên đơn nên phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 89, Điều 91, Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xác định anh Đồng Văn T là cha của người có tên dự kiến là Đồng Quang H1, do chị Vũ Thị H sinh ra ngày 29/01/2024 (theo giấy chứng sinh số 49, quyền số 02/2024 do Bệnh viện Đ – Vĩnh Bảo cấp ngày 29/01/2024); xác định anh Đoàn Hoài B không phải là cha của người có tên dự kiến Đồng Quang H1.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số: 0000483 ngày 27/02/2024 (do anh Nguyễn Ngọc T1 nộp thay). Chị H đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị H, anh T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Anh B vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND xã Kỳ Sơn, huyện Tứ Kỳ
(để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa HC, Tòa GD&NCTN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Cường